

Số: 763/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 10/12/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 762/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đào Quang C, sinh năm 1982**

Căn cước công dân số: 001082000963, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/02/2023; Nơi thường trú: Số I hẻm D ngõ T, phường V - Q, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: B Tòa A Khu đô thị E, xã P, tỉnh Hưng Yên; Nơi làm việc: Công ty TNHH K; Địa chỉ: P, Tòa nhà O, số A Đ, phường K, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Hải V, sinh năm 1983**

Căn cước công dân số: 030183067140, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/12/2023.

Nơi thường trú: Số I hẻm D ngõ T, phường V - Q, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: 2004 Tòa A1 Khu đô thị E, xã P, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V xây dựng gia đình trên sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Q, quận Đ (nay là

phường V - Q), thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 07 tháng 8 năm 2009. Hôn nhân của anh C, chị V là hợp pháp.

Quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm của vợ chồng không thống nhất, tình cảm vợ chồng không còn, anh chị sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với con. Đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh C, chị V yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh C, chị V là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về nuôi con chung: Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V xác nhận có 03 con chung là cháu Đào Vân H (nữ), sinh ngày 10/3/2012, Đào Anh M (nam), sinh ngày 28/9/2013 và Đào Hải V1 (nữ), sinh ngày 18/6/2018. Sau khi ly hôn anh C, chị V1 thỏa thuận như sau: Anh C trực tiếp nuôi cháu Đào Vân H, chị V1 trực tiếp nuôi cháu Đào Anh M và Đào Hải V1. Về cấp dưỡng nuôi con anh C, chị V1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh C, chị V1 là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. Về tài sản chung: (gồm động sản và bất động sản): Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V tự nguyện thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về vay nợ chung: Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V không vay nợ chung, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V thỏa thuận: Anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V. Kể từ ngày 18/12/2025, Giấy chứng nhận kết hôn số 65 Quyển số 01, do UBND phường Q, quận Đ (nay là phường V - Q), thành phố Hà Nội chứng nhận đăng ký ngày 07/8/2009 không còn giá trị pháp luật.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V có 03 con chung là cháu Đào Vân H (nữ), sinh ngày 10/3/2012, Đào Anh M (nam), sinh ngày 28/9/2013 và Đào Hải V1 (nữ), sinh ngày 18/6/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh C, chị V1: Giao cháu Đào Vân H cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đào Anh M và cháu Đào Hải V1 cho chị Nguyễn Hải V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi hai con chung: Anh C, chị V1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Đào Quang C và chị Nguyễn

Hải V tự nguyện thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Đào Quang C và chị Nguyễn Hải V không vay nợ chung, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Quang Chiến tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh C đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0018897 ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Xác nhận anh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

- UBND phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội;

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

